

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 807 /KH-UBND

Long An, ngày 30 tháng 3 năm 2023

KẾ HOẠCH**Thực hiện Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật
của người dân” năm 2023 trên địa bàn tỉnh Long An**

Triển khai Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân”; Công văn số 110/HĐPH ngày 12/01/2023 của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật Trung ương về việc triển khai Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân”, UBND tỉnh Long An ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” năm 2023 trên địa bàn tỉnh Long An (gọi tắt Đề án 977), cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp tại Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” và Kế hoạch số 3476/KH-UBND ngày 17/11/2022 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” trên địa bàn tỉnh.

2. Việc thực hiện Đề án 977 phải đảm bảo đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với đối tượng, địa bàn, tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương; lồng ghép, phối hợp chặt chẽ giữa việc thực hiện Đề án 977 với các chương trình, đề án khác đang được triển khai. Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương trong triển khai thực hiện Đề án 977, hoàn thành đúng tiến độ, chất lượng, tiết kiệm và hiệu quả.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tổ chức quán triệt, phổ biến, truyền thông về ý nghĩa, mục tiêu nhiệm vụ và giải pháp thực hiện Đề án 977 đến các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc phạm vi quản lý bằng hình thức phù hợp.

Cơ quan chủ trì: Các sở, ngành tỉnh; UBND huyện, thị xã, thành phố (gọi tắt là UBND cấp huyện).

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan báo chí, truyền thông, các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Thời gian thực hiện: Quý II/2023.

2. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm, hình thành thói quen tìm hiểu, sử dụng và tuân theo pháp luật của người dân

a) Tập huấn, bồi dưỡng, thông tin, truyền thông về ý nghĩa, tầm quan trọng của pháp luật đối với đời sống xã hội; sự cần thiết của việc chủ động nghiên cứu, tìm hiểu pháp luật; các lĩnh vực pháp luật liên quan đến quyền, lợi ích của người dân; nâng cao nhận thức của người dân về ý thức chấp hành, tuân thủ pháp luật; vai trò của công tác trợ giúp pháp lý và quyền được trợ giúp pháp lý

Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

Thời gian thực hiện: Quý II - IV/2023.

b) Khảo sát, đánh giá thực trạng hiểu biết, kỹ năng và nhu cầu tìm hiểu pháp luật của người dân, các mô hình tiếp cận pháp luật trong một số lĩnh vực trọng tâm đang thực hiện có tác động lớn đến xã hội

Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, UBND cấp huyện.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

c) Cung cấp, hướng dẫn các kiến thức, kỹ năng tìm hiểu, khai thác pháp luật bằng các hình thức phù hợp, chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, lồng ghép trong sinh hoạt cộng đồng, phương tiện thông tin đại chúng như: Cổng thông tin điện tử của tỉnh; Trang Thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh; Trang Thông tin điện tử; hệ thống tuyên truyền thanh ở cơ sở....

Cơ quan chủ trì: Các sở, ngành tỉnh, UBND cấp huyện.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

d) Củng cố, nâng cao hiệu quả đường dây nóng và các kênh tiếp nhận, trả lời kiến nghị, phản ánh, giải đáp, tư vấn, hỗ trợ các vấn đề liên quan đến việc bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người dân trên địa bàn tỉnh.

Cơ quan chủ trì: Các sở, ngành tỉnh, UBND cấp huyện.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

đ) Xây dựng, triển khai chương trình, kế hoạch về PBGDPL cho các đối tượng đặc thù theo Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật; tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý cho đối tượng được trợ giúp pháp lý theo Luật Trợ giúp pháp lý.

Cơ quan chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Công an tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Cơ quan phối hợp: Tỉnh đoàn, Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh, các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2. Nâng cao năng lực, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương

a) Chỉ đạo, hướng dẫn việc tăng cường hỗ trợ người dân các thông tin pháp luật và thực hiện quyền, bảo vệ lợi ích hợp pháp trong quá trình tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị, nhất là trách nhiệm giải trình và công khai, minh bạch các nội dung trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân; tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; trao đổi, đối thoại trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

Cơ quan chủ trì: Các sở, ngành tỉnh, UBND cấp huyện.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, trong đó chú trọng đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật người có uy tín tại cộng đồng, người dân tộc thiểu số và các nhóm đối tượng đặc thù.

Cơ quan chủ trì:., Sở Tư pháp, UBND cấp huyện.

Cơ quan phối hợp: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Công an tỉnh, Sở Nội vụ; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Thời gian thực hiện: Quý II-IV/2023.

c) Huy động đội ngũ luật sư, luật gia, người có kiến thức pháp luật, người có uy tín tham gia hòa giải ở cơ sở; xây dựng, nhân rộng mô hình điển hình về hòa giải ở cơ sở.

Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, UBND cấp huyện.

Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Đoàn Luật sư, Hội Luật gia, các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3. Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên của Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức hành nghề trong lĩnh vực hỗ trợ pháp luật trong việc hỗ trợ người dân tiếp cận pháp luật

a) Tăng cường giám sát, phản biện xã hội trong thực hiện pháp luật về quyền con người, quyền công dân và trách nhiệm giải trình của các cơ quan, tổ chức trong bảo đảm, hỗ trợ người dân tiếp cận pháp luật. Tăng cường vận động người dân và thành viên của tổ chức mình tự giác, chủ động tìm hiểu, chấp hành pháp luật; tư vấn pháp luật miễn phí, hỗ trợ người dân giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc về pháp luật; xây dựng, triển khai các sáng kiến, mô hình hiệu quả trong hỗ trợ tiếp cận pháp luật và nâng cao năng lực tiếp cận pháp luật của người dân.

Cơ quan chủ trì: Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, các tổ chức thành viên của Mặt trận chỉ đạo, thực hiện; các tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội triển khai thực hiện.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Huy động đội ngũ luật sư, luật gia, công chứng viên, tư vấn viên pháp luật, thừa phát lại... thông qua hoạt động hành nghề lồng ghép triển khai các hoạt động cụ thể nhằm hỗ trợ người dân tiếp cận pháp luật ngày càng thuận tiện, kịp thời và đa dạng các lĩnh vực pháp luật.

Cơ quan chủ trì: Đoàn Luật sư, Hội Luật gia tỉnh, Hội Công chứng viên tỉnh, Thừa phát lại.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4. Đầu tư, hỗ trợ nguồn lực, công nghệ thông tin bảo đảm cho các hoạt động phục vụ yêu cầu tiếp cận pháp luật của người dân, của các cơ quan, tổ chức

a) Bảo đảm kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị phục vụ các cơ quan nhà nước triển khai các hoạt động phục vụ yêu cầu tiếp cận pháp luật của người dân; bố trí kinh phí cho các tổ chức chính trị - xã hội, chính trị - xã hội -

nghề nghiệp, xã hội, xã hội - nghề nghiệp; nguồn lực, đầu tư cho các chương trình, đề án, nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong lĩnh vực phổ biến, giáo dục pháp luật

Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính, các sở, ngành tỉnh, UBND cấp huyện.

Cơ quan phối hợp: Các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội; các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Huy động nguồn lực xã hội hỗ trợ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

Cơ quan chủ trì: Các sở, ngành tỉnh, UBNDn cấp huyện.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Sở Tư pháp - Cơ quan Thường trực Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai, hướng dẫn, theo dõi, thực hiện các nội dung được giao theo Kế hoạch này.

Tham mưu UBND tỉnh tổ chức kiểm tra, khảo sát, đánh giá thực trạng hiểu biết, kỹ năng và nhu cầu tìm hiểu pháp luật của người dân, các mô hình tiếp cận pháp luật trong một số lĩnh vực trọng tâm có tác động lớn đến xã hội; sơ kết, tổng kết, báo cáo, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này trên địa bàn tỉnh.

2. Các sở, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố

Căn cứ các nội dung của Kế hoạch này, ban hành Kế hoạch và bố trí kinh phí triển khai thực hiện tại cơ quan, đơn vị mình và người dân trên địa bàn. Định kỳ hàng năm, tổng hợp, báo cáo chung trong báo cáo công tác phổ biến, giáo dục pháp luật gửi về UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp để tổng hợp) kết quả triển khai thực hiện Đề án 977 hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức thành viên của Mặt trận, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức hành nghề trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp chủ trì, chủ động phối hợp với Sở Tư pháp, các cơ quan, tổ chức liên quan chỉ đạo, triển khai thực hiện tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân.

4. Kinh phí thực hiện

Giao Sở Tư pháp, các sở, ngành tỉnh lập dự trù kinh phí, phối hợp Sở Tài chính trình UBND tỉnh duyệt cấp kinh phí tổ chức triển khai thực hiện các nội dung được giao theo Kế hoạch đảm bảo thiết thực, tiết kiệm, hiệu quả; khuyến khích, huy động từ các nguồn tài trợ, các nguồn tài chính hợp pháp khác theo quy định pháp luật.

Trong quá trình triển khai Kế hoạch này, các sở, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã và thành phố, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) để hướng dẫn thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp (Vụ PBGDPL);
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Trưởng KVTĐ miền Tây Nam Bộ (STP Hậu Giang);
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Chánh, Phó VP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, D.

[Signature]

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



[Signature]
Nguyễn Văn Út